

Số: **5743/QĐ-UBND**

Hà Nội, ngày **29** tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2021  
của thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3769 /TTr - SNV ngày 24 tháng 12 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2021 của thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- BCD CCHC của Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Vụ CCHC – Bộ Nội vụ;
- Các Sở, cơ quan tương đương Sở;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PVP; các phòng: TKBT, NC, KGVX, KT, HC-TC, KSTTHC; **2**
- Trường ĐTCB Lê Hồng Phong; các Trung tâm BDCT quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&TH HN, Công giao tiếp điện tử TPHN;
- các Báo: HàNôiMới, KT&ĐT, ANTĐ;
- Lưu: VT, NC<sup>(B)</sup>, SNV(5). **2**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**  
  
**Chu Ngọc Anh**

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính nhà nước năm 2021 của thành phố Hà Nội**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **5743** /QĐ-UBND ngày **29/12/2020**  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT ĐƯỢC****1. Mục đích**

- Duy trì Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của thành phố Hà Nội.
- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả phục vụ doanh nghiệp và nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

**2. Yêu cầu**

- Gắn với Chủ đề công tác năm của Thành phố “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, đổi mới và phát triển” và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2021.
- Triển khai đúng, đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

**3. Một số chỉ tiêu cụ thể**

- Phân đầu mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Thành phố đạt tối thiểu 85%.
- Tối thiểu 99% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.
- Phân đầu 30% TTHC cung cấp mức độ 3 và 4 được tích hợp với Công dịch vụ công quốc gia.
- Đảm bảo 100% các cán bộ, công chức, viên chức tiếp dân, giải quyết hồ sơ công việc được bồi dưỡng về kỹ năng văn hóa giao tiếp, ứng xử, kỹ năng phối hợp làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết hồ sơ trực tuyến; 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nhận thức đầy đủ về các Chỉ số PARINDEX, SIPAS, PAPI.
- Đảm bảo từ 90% trở lên các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách được tổ chức xử lý kịp thời theo yêu cầu của Bộ Tài chính và Kiểm toán nhà nước.

## II. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

### 1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa và thực hiện kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố đảm bảo hợp pháp và phù hợp với thực tiễn của Thủ đô.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô để khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển, phù hợp với đặc thù của Hà Nội.

- Triển khai việc thực hiện Quy định ủy quyền cho công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 2. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC; công bố, công khai, thông tin tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các TTHC, trọng tâm là: Tài nguyên - Môi trường, Xây dựng - Đô thị, Lao động - Thương binh và Xã hội; rà soát, thống kê, tổng hợp xây dựng quy chế phối hợp thực hiện liên thông các TTHC trong các lĩnh vực: Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên - Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng hợp và công khai hàng tháng kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

- Hướng dẫn, tổ chức tập huấn, kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC, trọng tâm là các TTHC về chứng thực xác nhận, cấp phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở.

### 3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tập trung triển khai Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 31/12/2019 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội về “Thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội”.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 01/12/2020 của UBND Thành phố về rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu, thí điểm một số mô hình mới về thu gọn tổ chức bộ máy gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế (xây dựng trường phổ thông liên cấp công lập, thành lập các trường ngoài công lập ở những đơn vị đủ điều kiện, mô hình trung tâm y tế cấp huyện...).

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính, sang công ty cổ phần; tiếp tục rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp công lập, cơ sở bảo trợ xã hội, văn phòng đăng ký đất đai.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Xây dựng Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) áp dụng cho các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Trung ương, Thành phố giao, định kỳ hàng tháng tổng hợp và công khai kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; tập trung bồi dưỡng, cập nhật kiến thức liên quan đến giao tiếp, ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết hồ sơ trực tuyến, ưu tiên bồi dưỡng đối tượng học viên là lãnh đạo cấp xã kiến thức, hiểu biết về các chỉ số PARINDEX, PAPI, SIPAS.

- Tổ chức thí điểm và triển khai thi tuyển một số chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương; thi tuyển chức danh lãnh đạo tại một số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường kiểm tra công vụ ở một số lĩnh vực: Tư pháp (TTHC liên quan đến chứng thực xác nhận), Quản lý trật tự xây dựng (TTHC liên quan đến cấp phép xây dựng), Tài nguyên - Môi trường (TTHC liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở), chú trọng kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước đây.

#### **5. Cải cách tài chính công**

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội.

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ chế tự chủ một phần trong cơ cấu thu, chi của một số đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ từng bước các khoản chi đối với tiền lương nhằm tinh giảm biên chế và tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa, nhất là y tế, giáo dục, khoa học và công nghệ...

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội, việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm, đặc biệt là cấp xã.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Xây dựng Chương trình mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 -2025 và Kế hoạch công nghệ thông tin năm 2021 của Thành phố.

- Triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử, trọng tâm khai thác, sử dụng một số thành phần cơ bản của hệ thống giao thông thông minh, du lịch thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh, quản lý điện năng thông minh, quản lý môi trường thông minh.

- Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy và lưu thông tin, dữ liệu đã được số hóa tại Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố.

- Phát triển Cổng dịch vụ công Thành phố, Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác; kết nối với Cổng hỗ trợ thanh toán quốc gia - PayGov để thực hiện thanh toán trực tuyến một cách thống nhất trên toàn quốc.

- Phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Triển khai nhân rộng đến cấp huyện, cấp xã Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 gắn với đơn giản hóa TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC.

## **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

### **1. Thời gian gửi báo cáo và thời điểm chốt số liệu báo cáo CCHC Quý I, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo CCHC năm và các báo cáo chuyên đề CCHC**

- Thời hạn UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ) nhận báo cáo **chậm nhất là ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo.**

- Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo là **từ ngày 10/12/2020 đến ngày 10 tháng cuối kỳ của báo cáo.**

### **2. Các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã**

Xây dựng báo cáo CCHC Quý I, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo CCHC năm và thực hiện chế độ báo cáo, gửi về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp).

### **3. Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND Thành phố, gửi báo cáo chuyên đề về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp).

#### **IV. KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trách nhiệm của Giám đốc các Sở/Thủ trưởng các cơ quan tương đương Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã**

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC của Thành phố thành Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị và bố trí kinh phí triển khai thực hiện (*ban hành tháng 01/2021*).

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC gắn với Chủ đề công tác năm của Thành phố “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, đổi mới và phát triển”, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, các vấn đề liên quan trực tiếp tới dân sinh, các nội dung tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đảm bảo ít nhất 05 hình thức (tổ chức hội nghị tập huấn, đăng tải thông tin CCHC trên website của đơn vị, tuyên truyền trên báo - đài phát thanh, tổ chức cuộc thi tìm hiểu, tọa đàm CCHC, qua các trang mạng xã hội...) thông tin, tuyên truyền và tần xuất tuyên truyền trực tuyến trên mạng thường xuyên liên tục (*ít nhất 1 quý/lần*).

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, quy tắc ứng xử, giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, nội dung của Chỉ số PAINDEX, PAPI, SIPAS đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý (*hoàn thành trong Quý II/2021*).

- Tổ chức thực hiện hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ít nhất 2 lần/năm.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu và định kỳ hằng tháng báo kết quả thực hiện nhiệm

vụ của Thành phố về Văn phòng UBND Thành phố và Sở Nội vụ *(theo hướng dẫn của Văn phòng UBND Thành phố)*.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở làm việc, trên công (trang) thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị *(cập nhật, công khai ngay sau 05 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt)*.

- Theo dõi, cập nhật thường xuyên, tổng hợp và **công khai hằng tháng** kết quả giải quyết TTHC, kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức tại trụ sở cơ quan, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và đơn vị trực thuộc *(công khai vào ngày cuối cùng của các tháng)*.

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND của UBND Thành phố; thực hiện ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong giải quyết TTHC *(Quý II/2021)*.

- Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, nhất là các lĩnh vực, thủ tục liên quan đến xây dựng, đất đai, y tế, giáo dục, lao động, thương binh - xã hội và các dịch vụ thiết yếu dân sinh khác *(hoàn thành trong tháng 11/2021)*.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hình thức đột xuất, không báo trước; đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm, trong đó chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại hạn chế từ những đợt kiểm tra trước; việc giải quyết TTHC liên quan đến lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường, Xây dựng - Đô thị, Lao động - Thương binh và Xã hội...*(ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trong Quý I/2021)*.

- Đối với UBND cấp huyện, ngoài việc thực hiện những nội dung trên, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo:

+ Thành lập Đoàn kiểm tra công vụ kiểm tra tất cả các phòng chuyên môn và các xã, phường, thị trấn trực thuộc; tập trung kiểm tra đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức; kết quả giải quyết TTHC thuộc các lĩnh vực: Tư pháp (TTHC liên quan đến chứng thực xác nhận), Xây dựng - Đô thị (TTHC liên quan đến cấp phép xây dựng), Tài nguyên - Môi trường (TTHC liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở)... và thực hiện các quy định về Quy chế dân chủ tại xã, phường, thị trấn; **chậm nhất ngày 15 của tháng cuối quý**, tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra hằng quý về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ).

+ UBND cấp xã triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Triển khai việc đánh giá chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC năm 2020 áp dụng trong nội bộ cơ quan, đơn vị và đơn vị cấp dưới trực thuộc (*hoàn thành trong Quý I/2021*).

+ Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của các Trưởng phòng chuyên môn cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã (*theo định kỳ hàng tháng, quý, năm*).

## **2. Trách nhiệm cụ thể của một số cơ quan, đơn vị**

Ngoài việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương Sở sau đây có trách nhiệm triển khai một số nội dung/nhiệm vụ cụ thể (*theo Phụ lục nhiệm vụ kèm theo*).

## **3. Đề nghị Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong Hà Nội và các Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận, huyện, thị xã**

Chủ trì lồng ghép các nội dung CCHC vào các chương trình ngoại khóa, báo cáo chuyên đề tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

## **4. Các cơ quan báo chí, tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Báo An ninh Thủ đô, Cổng Giao tiếp điện tử thành phố Hà Nội)**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên báo, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2021 của Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của thành phố Hà Nội năm 2021, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.



**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ CCHC XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI NĂM 2021**  
*(Kèm theo Quyết định số 5743 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của UBND Thành phố)*

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch và thành lập các đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Xây dựng tiêu chí đánh giá CCHC các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố giai đoạn 2021-2025	Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II 2021
3	Ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2021 áp dụng đối với các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II 2021
4	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin điều tra xã hội học phục vụ công tác khảo sát trực tuyến, thu thập thông tin để xây dựng cơ chế, chính sách của Thành phố.	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND Thành phố	Viện Nghiên cứu Phát triển KT-XH	- Sở Nội vụ - Văn phòng UBND Thành phố	Tháng 10/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Hà Nội.	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND Thành phố	Viện Nghiên cứu Phát triển KT-XH	- Sở Nội vụ Văn phòng UBND Thành phố	Tháng 10/2021
6	Xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 -2025 của Thành phố	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ
7	Xây dựng Kế hoạch thông tin và tuyên truyền CCHC giai đoạn 2021 - 2025 của Thành phố	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
8	Xây dựng Kế hoạch triển khai, đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC cấp tỉnh và phối hợp đo lường Chỉ số SIPAS đối với thành phố Hà Nội	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở, Ban, Ngành	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
9	Xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC, Chất lượng quản trị hành chính công và sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Ngay sau khi Chỉ số PAPI, SIPAS, PARINDEX được công bố
10	Xây dựng Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Viện Nghiên cứu Phát triển KT-XH	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
11	Xây dựng Kế hoạch của Thành phố thực hiện nâng cao chỉ số PCI	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Ngay sau khi Chỉ số PCI được công bố

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
12	Tổ chức tập huấn công tác CCHC đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC của các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã	Hội nghị	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2021
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố năm 2021	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của UBND Thành phố năm 2021	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
3	Xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về tình hình thi hành Luật Thủ đô; nghiên cứu, đề xuất chính sách, lập hồ sơ đề nghị và xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi).	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
4	Xây dựng Kế hoạch triển khai việc thực hiện Quy định ủy quyền cho công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>III</b>	<b>Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Kế hoạch kiểm tra kiểm soát TTHC của Thành phố.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Xây dựng Kế hoạch thông tin tuyên truyền về kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
3	Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết các TTHC về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở tại Sở và Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội và các Chi nhánh trực thuộc.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
		Báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ)			Theo thời gian báo cáo CCHC định kỳ
4	Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm soát, tổng hợp và công bố công khai hàng tháng tình hình kết quả giải quyết TTHC, kết quả tiếp nhận, xử lý và trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.	Văn bản hướng dẫn	Văn phòng UBND thành phố	Sở Nội vụ	Quý I/2021
		Báo cáo kết quả hàng tháng	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Hàng tháng
5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác kiểm soát TTHC; việc thực hiện	Hội nghị	Văn phòng UBND Thành	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận,	Quý II/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC .		phô	huyện, thị xã	
6	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, vị xây quy chế phối hợp liên thông trong thực hiện liên thông các TTHC trong các lĩnh vực: Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên - Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Quy hoạch -Kiến trúc; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Nội vụ; Lao động, Thương binh và xã hội. - UBND quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
-	Rà soát, thống kê tên, nội dung các TTHC liên thông, đề xuất UBND Thành phố các giải pháp gắn trách nhiệm của các sở, ngành trong việc xây dựng quy trình TTHC liên thông.	Báo cáo thống kê, tổng hợp, đề xuất			Quý II/2021
-	Xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã trong thực hiện liên thông các TTHC trong các lĩnh vực: Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên - Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội.	Quy chế phối hợp			Quý III/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 và Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND Thành phố về ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Xây dựng	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 10/2021
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021 - 2025.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Sắp xếp tổ chức bộ máy CBCCC phường thực hiện mô hình chính quyền đô thị.	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
2	Sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc Thành phố	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I/2021
3	Sắp xếp các cơ sở bảo trợ trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I/2021
4	Xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nội vụ	Quý I/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Nghiên cứu, đánh giá lại mô hình trung tâm y tế cấp huyện đảm bảo hoạt động hiệu quả.	Báo cáo	Sở Y tế	Sở Nội vụ	Quý II/2021
6	Nghiên cứu, đề xuất thí điểm xây dựng trường phổ thông liên cấp công lập, thành lập các trường ngoài công lập ở những đơn vị đủ điều kiện.	Báo cáo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ	Quý III/2021
7	Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (thay thế Nghị quyết 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 và Quyết định 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016)	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 10/2021
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>				
1	Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và công khai kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố giao (hàng tháng)..	Công văn hướng dẫn kèm mẫu biểu	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Quý I/2021
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Phòng và tương đương tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2025	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2021
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
1	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 24/8/2016 của UBND Thành phố; Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội.	Báo cáo của UBND Thành phố	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Theo thời gian quy định tại Báo cáo CCHC chuyên đề
2	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và báo cáo, đề xuất UBND Thành phố các giải pháp liên quan đến việc thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra,	Báo cáo của UBND Thành phố	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Theo thời gian quy định tại Báo cáo chuyên đề CCHC



STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách theo quy định pháp luật; sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.				
3	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về khung giá dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.	Báo cáo của UBND Thành phố	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Theo chỉ đạo của Thành phố
4	Xây dựng Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách: quy định định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội.	Nghị quyết của HĐND Thành phố	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 10/2021
5	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch công nghệ thông tin thành phố Hà Nội năm 2020	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Ban hành Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2020
3	Xây dựng Chương trình mục tiêu Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Chương trình của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
4	Xây dựng Kế hoạch triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Thành phố với Cổng dịch vụ công Quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ.	Kế hoạch/ Báo cáo của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
5	Xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của	Kế hoạch/Báo cáo của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Thành phố, trong đó tập trung số hóa kết quả giải quyết TTHC đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy và lưu thông tin, dữ liệu đã được số hóa tại Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 5 Điều 20 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2020 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.				
6	Xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đến các cấp, các ngành trên địa bàn Thành phố: (1) Tiếp tục mở rộng triển khai Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao; (2) Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của	Kế hoạch/Báo cáo của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	UBND Thành phố; (3) Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025.				
7	Xây dựng Kế hoạch triển khai kênh tương tác giữa người dân, tổ chức với Chính quyền Thành phố thông qua Công thông tin điện tử Thành phố giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
8	Xây dựng Kế hoạch phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
9	Kiểm tra và tổng hợp hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội năm 2021	Báo cáo của UBND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2021

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
10	Xây dựng “Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống một cửa điện tử dùng chung 3 cấp Thành phố và các dịch vụ công trực tuyến dùng chung của Thành phố”	Quyết định của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	Sở Thông tin và truyền thông	Tháng 10/2021
11	Xây dựng Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Hạng trực tuyến thành phố Hà Nội	Quyết định của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	Sở Thông tin và truyền thông	Tháng 10/2021

